

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2020/QĐST-DS

Ngày: 23 - 9 - 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích)
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Xuân Sơn

Thư ký phiên họp: Ông Đặng Quang Tuyền

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 79/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 406/2020/QĐST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Phạm Văn H, sinh năm: 1970

Nơi cư trú: Số nhà 267, Tổ 7, Ấp B', xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Số điện thoại: 0xxx.xxxxxx

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**** Người yêu cầu ông Phạm Văn H trình bày:***

Năm 1989, Ông và bà Lê Thị H, sinh năm 1969 tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn.

Sau khi kết hôn, ông và bà H chung sống tại nhà vợ chồng số nhà 267, Tổ 7, Ấp B', xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai và sinh được 01 người con tên Phạm Văn H, sinh

năm: 1992. Trong cuộc sống vợ chồng, thời gian đầu bình thường nhưng sau đó bà H có người đàn ông khác, ông phát hiện được nên vợ chồng có cãi vã nhau. Ông tha thứ cho bà H nhưng sau đó bà H lại tái diễn nên mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng. Mỗi lần mâu thuẫn, bà H dẫn theo con trai bỏ nhà đi. Bà H đi đâu, làm gì thì ông hoàn toàn không biết. Được khoảng vài ngày thì bà H cùng con trở về. Về được một thời gian ngắn vợ chồng lại mâu thuẫn nên bà H lại bỏ đi. Cứ như vậy đến lần thứ 5 khoảng tháng 10/2017, bà H đã bỏ nhà đi đâu, làm gì ông hoàn toàn không biết cho đến nay không thấy bà H trở về. Ông đã đi tìm, hỏi thăm nhiều nơi, bằng nhiều cách (những nơi bà H thường tới) nhưng vẫn không có tin tức gì về bà H, không ai có tin tức gì về bà H. Còn người thân của bà H thì ông không biết ở đâu nên ông không thể hỏi thăm được. Cho đến nay bà H đã biệt tích hơn hai năm không có tin tức gì.

Nay ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị H, sinh năm 1969, nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 267, Tổ 7, Ấp B', xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai mất tích. Về quản lý tài sản của bà H: ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên họp*: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn H về việc yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị H mất tích. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Văn H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định, được tính trừ vào tiền lệ phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1]. Tại phiên họp ông Phạm Văn H có mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định.

[2]. Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Văn H yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị H, sinh năm 1969, nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 267, Tổ 7, Ấp B', xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai mất tích. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, xác định ông Phạm Văn H là người yêu cầu; quan hệ pháp luật là “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” và việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[3]. Xét yêu cầu của ông Phạm Văn H yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị H mất tích là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ: Theo lời trình bày của ông Phạm Văn H: Năm 1989, Ông và bà Lê Thị H, sinh năm 1969 tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau, có đăng ký kết

hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn, ông và bà H chung sống tại nhà vợ chồng và sinh được 01 người con tên Phạm Văn H, sinh năm: 1992. Trong cuộc sống vợ chồng, thời gian đầu bình thường nhưng sau đó bà H có người đàn ông khác, ông phát hiện được nên vợ chồng có cãi vã nhau. Ông tha thứ cho bà H nhưng sau đó bà H lại tái diễn nên mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng. Mỗi lần mâu thuẫn, bà H dẫn theo con trai bỏ nhà đi. Bà H đi đâu, làm gì thì ông hoàn toàn không biết. Được khoảng vài ngày thì bà H cùng con trở về. Về được một thời gian ngắn vợ chồng lại mâu thuẫn nên bà H lại bỏ đi. Cứ như vậy đến lần thứ 5 khoảng tháng 10/2017, bà H đã bỏ nhà đi đâu, làm gì ông hoàn toàn không biết cho đến nay không thấy bà H trở về. Ông đã đi tìm, hỏi thăm nhiều nơi, bằng nhiều cách (những nơi bà H thường tới) nhưng vẫn không có tin tức gì về bà H, không ai có tin tức gì về bà H. Còn người thân của bà H thì ông không biết ở đâu nên ông không thể hỏi thăm được. Cho đến nay bà H đã biệt tích hơn hai năm không có tin tức gì; Theo xác nhận của Công an xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu thì bà Lê Thị H là vợ của ông Phạm Văn H không có mặt tại địa phương từ tháng 10/2017 cho đến nay không có tin tức gì; Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã ban hành quyết định yêu cầu thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, ông Phạm Văn H đã phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Lê Thị H trên Đài tiếng nói Việt Nam vào lúc 17 giờ 30 đến 18 giờ các ngày 09, 10, 11/5/2020 và đăng tin trên Báo công lý trên ba số báo liên tiếp 38, 39 và 40 ra các ngày 08, 13 và 15/5/2020. Nhưng sau thời hạn 4 tháng, kể từ ngày đăng, phát nội dung thông báo tìm kiếm bà H mất tích lần đầu tiên, vẫn không có tin tức của bà Lê Thị H. Do bà Lê Thị H đã biệt tích từ tháng 10/2017 cho đến nay, mặc dù Tòa án và ông H đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà Lê Thị H còn sống hay đã chết. Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án tuyên bố bà Lê Thị H, sinh năm 1969, nơi cư trú cuối cùng: số nhà 267, Tổ 7, Ấp B', xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai mất tích.

[4]. Đối với biện pháp quản lý tài sản của bà Lê Thị H: Ông Phạm Văn H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 150 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, tiểu mục 1, mục I phần B Danh mục án phí và lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, ông Phạm Văn H phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002490 ngày 17/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Ông H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[6]. Xét quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên họp phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 68, Điều 150, 361, 366, 367, 369, 370, 371, 372, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, tiểu mục 1, mục I phần B Danh mục án phí và lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: Bà Lê Thị H, sinh năm 1969, nơi cư trú cuối cùng: số nhà 267, Tổ 7, Ấp B', xã V, huyện C, tỉnh Đồng Nai mất tích.

[2]. Đối với biện pháp quản lý tài sản của bà Lê Thị H: không xem xét, giải quyết.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Văn H phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được tính trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp theo Biên lai thu số 0002490 ngày 17/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Ông Phạm Văn H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Ông Phạm Văn H được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- *Đương sự (01);*
- *VKSND H. Vĩnh Cửu (02);*
- *Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);*
- *UBND xã Vĩnh Tân, H. Vĩnh Cửu (01);*
- *Đảng cộng TTĐT TANDTC;*
- *Lưu hồ sơ việc dân sự, văn phòng Tòa án;*

THẨM PHÁN

(đã ký tên, đóng dấu)

Võ Xuân Sơn